TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 200/2020/HS-ST Ngày: 15 – 7 – 2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Ngọc Sương;

Bà Nguyễn Kim Hoa.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Ngô Quang Ngọc Nhân, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Thoại- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 190/2020/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Bảo C, sinh năm 1994 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi thường trú: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nơi tạm trú: số 2/46A, khu phố 1, phường B, thành phố T1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ điện; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Dương Thị P; bị cáo có vợ Huỳnh Thị Huỳnh N, có 01 con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 03/9/2019, bị Trưởng Công an phường B, thị xã T1 (nay là thành phố T1) ban hành quyết định số 1270/QĐ-XPVPHC xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo đã nộp phạt ngày 05/9/2019; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13 tháng 3 năm 2020 cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1986; Trần Phúc G, sinh năm 1997 và Dương Đình Đ, sinh năm 1986 (tất cả đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Bảo C sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 13.3.2020, Đội Cảnh sát điều tra án kinh tế và ma túy - Công an thị xã (nay là thành phố) T1, tỉnh Bình Dương kết hợp cùng Công an phường B tuần tra, kiểm tra hành chính phòng trọ số 05 tại số 2/46A thuộc khu phố 1, phường B, thị xã (nay là thành phố) T1, tỉnh Bình Dương phát hiện 03 nam thanh niên gồm Lê Bảo C, Nguyễn Thanh P và Trần Phúc G và phát hiện 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, 01 vỏ hộp điện thoại màu trắng bên trong có 01 túi ny lon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 hộp giấy bên trong có chứa 02 gói ny lon miệng kéo dính bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Qua làm việc Lê Bảo C khai nhận khoảng 22 giờ 00 phút ngày 12.3.2020, C lấy một phần nhỏ ma túy từ túi nylon chứa ma túy bỏ vào bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy và C bắt đầu sử dụng được một ít thì chừa lại, sau đó P đến chơi và sử dụng hết phần ma túy còn lại. Đối với G do mới tới và xin ngủ nhờ tại phòng trọ của C. Số ma túy trên C mua của 01 người phụ nữ tên C1 (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại khu vực cầu TL thuộc địa bàn quận K, thành phố Hồ Chí Minh với số tiền là 600.000 đồng vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 11.3.2020.

Tang vật tạm giữ gồm: 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) túi ny lon và 02 (hai) gói ny lon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) hộp điện thoại màu trắng; 01 (một) hộp giấy.

Ngày 13.3.2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) T1, tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định số 236 gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương để giám định số tang vật đã tạm giữ của Lê Bảo C. Ngày 18.3.2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Kết luận giám định số 125/MT-PC09 kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,6505 gam (M1); 0,5710 gam (M2-1); 0,2417 gam (M2-2) tất cả đều là Methamphetamine. Tổng khối lượng là 3,4632 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 206/CT-VKS-TA ngày 25/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Bảo C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 02 (hai) bì thư niêm phong số 125/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương. Bên ngoài bì thư có chữ ký của người bị bắt Lê Bảo C, cán bộ niêm phong Trương Vương K1 và hình dấu đỏ của Công an phường B, thị xã T1 (nay là thành phố T1), tỉnh Bình Dương. Giấy niêm phong có chữ ký của Lê Bảo C (người chứng kiến), Đoàn Nguyễn Thiện Q (giám định viên/ trợ lý giám định viên), Trương Vương K1 (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ tự chế để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) hộp điện thoại màu trắng và 01 (một) hộp giấy.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố đối với bị cáo là đúng hành vi bị cáo đã thực hiện. Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến gì đối với Bản kết luận điều tra và Cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Lê Bảo C đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 13/3/2020, tại nhà trọ số 2/46A, khu phố 1, phường B, thị xã T1 (nay là thành phố T1), tỉnh Bình Dương, Đội Cảnh sát điều tra án kinh tế và ma túy - Công an thị xã (nay là thành phố) T1, tỉnh Bình Dương kết hợp cùng Công an phường B tiến hành kiểm tra phát hiện tại phòng trọ của bị cáo C có 01 vỏ hộp điện thoại màu trắng bên trong có 01 túi ny lon miệng kéo dính và 01 hộp giấy bên trong có 02 gói ny lon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng. Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,6505 gam (M1); 0,5710 gam (M2-1); 0,2417 gam (M2-2) tất cả đều là Methamphetamine. Tổng khối lượng là 3,4632 gam.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1

Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng phạt nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 02 (hai) bì thư niêm phong số 125/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương. Bên ngoài bì thư có chữ ký của người bị bắt Lê Bảo C, cán bộ niêm phong Trương Vương K và hình dấu đỏ của Công an phường B, thị xã T1 (nay là thành phố T1), tỉnh Bình Dương. Giấy niêm phong có chữ ký của Lê Bảo C (người chứng kiến), Đoàn Nguyễn Thiện Q (giám định viên/trợ lý giám định viên), Trương Vương K (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ tự chế để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) hộp điện thoại màu trắng và 01 (một) hộp giấy.

[6] Ngày 16.3.2020 Công an phường B, thị xã (nay là thành phố) T1, tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 279/QĐ-XPVPHC xử phạt vi

phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội đối với Nguyễn Thanh P với số tiền 750.000 đồng và Quyết định số 280/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội đối với Trần Phúc G với số tiền 750.000 đồng.

Đối với người phụ nữ tên C1 bán ma túy cho Lê Bảo C do không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh điều tra làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 46, 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Bảo C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 3 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 02 (hai) bì thư niêm phong số 125/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Dương. Bên ngoài bì thư có chữ ký của người bị bắt Lê Bảo C, cán bộ niêm phong Trương Vương K và hình dấu đỏ của Công an phường B, thị xã T1 (nay là thành phố T1), tỉnh Bình Dương. Giấy niêm phong có chữ ký của Lê Bảo C (người chứng kiến), Đoàn Nguyễn Thiện Q (giám định viên/ trợ lý giám định viên), Trương Vương K (cán bộ giao mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ tự chế để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) hộp điện thoại màu trắng và 01 (một) hộp giấy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 6 năm 2020 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí:

Bị cáo Lê Bảo C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà